

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:10/2024/HS-PT
Ngày 26-04-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Chí Thiện.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán.

Ông Trương Quyết Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Dung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 và 26/4/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 13/2024/TLPT-HS ngày 29/02/2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 01/2024/HS-ST ngày 16/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T; Sinh ngày 30/11/1988; tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị P; Có vợ Ngô Thị Thu H.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 04/10/2023 và được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh ngày 22/11/2023; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Bị hại:

1/ Ông Ma Seo P; (Đã chết).

2/ Bà Giàng Thị C; (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Ma Seo P và Giàng Thị C: Ông P; (Con đẻ).

Trú tại: thôn A, thị trấn N, huyện B, tỉnh Lào Cai; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3/ Cháu Ma Thị V; Sinh năm 2006.

Trú tại: thôn A, thị trấn N, huyện B, tỉnh Lào Cai; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Phạm Văn T; Sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái; Vắng mặt.

2/ Chị Ngô Thị Thu H, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/09/2023 Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (viết tắt BKS) 29H-300.11 di chuyển trên đường quốc lộ 70 hướng đi thành phố Lào Cai. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đến Km 177 + 500m quốc lộ 70, thuộc địa phận tổ dân phố số 1, thị trấn N, huyện B, khi xe ô tô vừa đi qua đoạn đường vòng cua bên phải theo hướng đi của T, quan sát phía trước cùng chiều cách xe ô tô do T điều khiển khoảng 150m có 01 xe mô tô BKS 24B2-304.90 do cháu Ma Thị V điều khiển, chở phía sau là bà Giàng Thị C và ông Ma Seo P. Vì muốn vượt qua xe mô tô của cháu V nên T tăng tốc độ của xe ô tô, đồng thời bật xi nhan trái rồi đánh lái cho xe ra giữa đường, một phần bên trái xe ô tô đi lấn sang phần đường ngược chiều. T nhìn sang gương chiếu hậu bên trái khoảng vài giây rồi mới nhìn về phía trước, khi T nhìn về phía trước thì thấy xe mô tô do cháu V điều khiển đang đi chậm chéch chéo hướng sang bên trái đường theo hướng đi của T, cách xe ô tô của T khoảng 10m. Thấy vậy, T đạp phanh, đồng thời đánh lái sang bên trái để tránh nhưng do khoảng cách quá gần nên phần đầu bên phải xe ô tô do T điều khiển va chạm với đuôi xe mô tô do cháu V điều khiển ở phần đường bên trái theo hướng xe của T đang di chuyển. Sau va chạm, xe ô tô tiến về phía trước hơn 25m thì dừng lại, xe mô tô đổ nghiêng sang phải, gần sát đầu xe ô tô làm cho ông P bất tỉnh, nằm đè lên bà C ở dưới gầm ba đờ xôc xe ô tô, cháu V nằm cạnh bánh trước xe ô tô bên phải, T điều khiển xe ô tô lùi về sau khoảng 30cm để đưa bà C ra khỏi gầm xe đi cấp cứu. Hậu quả: Ông P tử vong tại hiện trường, bà C tử vong trên đường đi cấp cứu, cháu V bị thương, 02 phương tiện hư hỏng.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 73/KLGĐTT-KTHS ngày 22/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: bà Giàng Thị C tử vong do chấn thương sọ não kín, chấn thương ngực kín, đa chấn thương.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 66/KLGĐTT-TTPY ngày 25/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Nguyên nhân ông Ma Seo P chết do ngừng tuần hoàn, ngừng hô hấp do đa chấn thương (chấn thương bụng đập vỡ lách, mất máu cấp, chấn thương ngực, gãy kín 1/3 giữa 2 xương cẳng chân trái).

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người số 174/KLTTCT-TTPY ngày 28/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Căn cứ Thông tư

số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Ma Thị V tại thời điểm giám định là 17%.

Kết luận định giá tài sản số: 34/KL-HĐĐGTS ngày 22/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B, kết luận: Xe mô tô BKS 24B2-304.90, nhãn hiệu Honda, sau vụ tai nạn bị hư hỏng một số chi tiết có giá thay thế tổng cộng là 1.690.000 đồng.

Về điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông ngày 08/9/2023 đối với bị cáo T, có giấy phép lái xe theo quy định, thời điểm xảy ra tai nạn không có chất kích thích không có nồng độ cồn trong cơ thể, đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2024/HS-ST ngày 16/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện B đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án phạt tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giam từ ngày 04/10/2023 đến ngày 22/11/2023.

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 29/01/2024, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo và xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và được bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa bản án sơ thẩm số 01/2024/HS-ST ngày 16/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện B.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều

hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 08/09/2023, khi đang điều khiển xe ô tô di chuyển trên đoạn Km 177 + 500m quốc lộ 70, thuộc địa phận tổ dân phố số 1, thị trấn N, huyện B, vì muốn vượt xe mô tô đi cùng chiều phía trước do cháu Ma Thị V điều khiển (chở phía sau là bà C và ông P) nên bị cáo T đã bật tín hiệu xi nhan trái, rồi đánh lái cho xe đi ra giữa đường. Tuy nhiên, do thiếu chú ý quan sát và không làm chủ tốc độ nên phần đầu xe ô tô của bị cáo đã va vào đuôi xe của cháu V. Hậu quả làm ông P tử vong tại hiện trường, bà C tử vong trên đường đi cấp cứu, cháu V bị tổn hại 17% sức khỏe và 02 phương tiện bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã vi phạm quy định tại Điều 14 Luật giao thông đường bộ, bị cáo vượt xe khi xe mô tô phía trước không tránh về bên phải, chưa đủ điều kiện đảm bảo an toàn để vượt xe và gây hậu quả làm chết 02 người. Với hành vi như trên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" với tình tiết định khung "*làm chết 2 người*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T.

Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây thiệt hại về người và tài sản. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3.1] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Xét thấy, bị cáo T có nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường cho người đại diện bị hại và người bị hại tổng số tiền là 407.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tuy nhiên, trong vụ án này, bị hại Ma Thị V có một phần lỗi dẫn đến xảy ra tai nạn, khi tham gia giao thông, bị hại đã không tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, cụ thể: Tại thời điểm điều khiển xe mô tô, bị hại V 16 tuổi 08 tháng 11 ngày, chưa đủ điều kiện để cấp giấy phép lái xe đối với xe mô tô có dung tích Xi - Lanh từ 50 cm³ trở lên; Điều khiển xe mô tô phía sau chở theo 02 người, vi phạm quy định tại Điều 30, 60 Luật giao thông đường bộ.

Mặt khác, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp được chứng cứ mới là xác nhận của Công an huyện B về việc ngày 02/4/2024, bị cáo T đã tố giác tội phạm và sau đó cơ quan điều tra Công an huyện B ra

quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi theo khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự. Đồng thời, người bị hại Ma Thị V cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, đây là tình tiết mới của vụ án.

Đây là những tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm u khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét, áp dụng thêm cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

[3.2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo

Bị cáo T là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có ý thức tích cực bồi thường cho bị hại và gia đình bị hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra. Vì vậy, xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng có đủ khả năng cải tạo bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp chế xã hội chủ nghĩa. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 01/2024/HS-ST ngày 16/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với bị cáo như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260, điểm b, s, u khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS CA huyện B;
- CQĐT CA huyện B;
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T;
- Bị cáo;
- Bị hại.
- Đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Chí Thiện